

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2031/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý, sử dụng tài sản công của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 57/TTr-STC ngày 24/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý công sản, tài chính đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính tổ chức thực hiện công khai danh mục và nội dung thủ tục hành chính; giao Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng và ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử; phối hợp

với Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật quy trình điện tử trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố theo quy định.

Điều 3.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Các thủ tục hành chính tương ứng đã công bố tại các Quyết định: số 1404/QĐ-UBND ngày 05/5/2025; số 4550/QĐ-UBND ngày 03/12/2024; số 377/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 và số 1610/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *hu*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP ; Bộ TC;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT, Các PCT UBND TP;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Phòng KSTTHC;
- Công TTĐTTP;
- Lưu: VT, KSTTHC1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

2. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
1.	3.000410	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	36 ngày	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Một phần	Nghị định số 77/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ
2.	1.012994	Khấu trừ kinh phí bồi thường hỗ trợ tái định cư	30 ngày	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Một phần	Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ
3.	3.000327	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	60 ngày	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Toàn trình	Nghị định số 8/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ
4.	3.000326	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	30 ngày	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Toàn trình	Nghị định số 8/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2033/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính Phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018 ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ các Quyết định số 2103/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 59/TTr-STC ngày 25/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính tổ chức thực hiện công khai danh mục và nội dung thủ tục hành chính; xây dựng và ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật quy trình điện tử trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP ; Bộ TC;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND TP;
- TT Báo chí và Truyền thông TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Phòng KSTTHC, VX;
- Công TTĐTTP;
- Lưu: VT. KSTTHC4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG, HỖ TRỢ
HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(kèm theo Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
1	2.002635	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (Nghị định số 92/2024/NĐ-CP); - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Nghị định số 125/2025/NĐ-CP);

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
2	2.002636	Đề nghị <i>thu hồi</i> Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo.	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định 125/2025/NĐ-CP.
3	2.002637	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	03 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và quy định nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
					Công cấp xã				125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT- BKHDĐT; - Thông tư số 43/2025/TT- BTC.
6	2.002640	Hiệu đính, cấp nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	03 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT- BKHDĐT; - Thông tư số 43/2025/TT- BTC.
7	2.002641	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác	03 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT- BKHDĐT; - Thông tư số 43/2025/TT- BTC.
8	2.002642	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	03 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
				định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã				125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
12	2.002646	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
13	2.002648	Hiệu đính, cấp nhất, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
14	2.002649	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
		hiệp hợp tác xã		định	công cấp xã				125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
15	2.002650	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
16	1.005280	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
17	2.002123	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
		kinh doanh		định	công cấp xã				125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
18	1.005277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhập sáp nhập	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
19	1.004901	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
20	1.004979	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên	03 ngày làm việc	Không quy	Trung tâm Phục vụ			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP;

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
		hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập		định	hành chính công cấp xã				- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
21	2.001958	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
22	1.005378	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
23	1.005377	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/	03 ngày	Không	Trung tâm			Toàn	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
		tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	làm việc	quy định	Phục vụ hành chính công cấp xã			trình	92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
24	2.001973	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
25	1.004982	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
26	1.005010	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			Toàn trình	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
27	2.002226	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x			- Bộ Luật Dân sự ngày 24/11/2015; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
28	2.002228	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x			- Bộ Luật Dân sự ngày 24/11/2015; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

11.1

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
29	2.002668	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	10 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Một phần	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

Stt	Số hồ sơ TTHC ⁽¹⁾	Tên TTHC bị bãi bỏ	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC ⁽²⁾	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC bị bãi bỏ ⁽³⁾
Thủ tục hành chính cấp xã						
1	2.002227	Thông báo thay đổi tổ hợp tác		Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	Ủy ban nhân dân cấp xã	Số thứ tự số 02 Mục A Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 1831/QĐ-BKHĐT

Số:2034/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018 ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018;

Căn cứ các Quyết định số 2102/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 58/TTr-STC ngày 24/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính tổ chức thực hiện công khai danh mục và nội dung thủ tục hành chính mới ban hành theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực thành lập hoạt động của hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng; xây dựng và ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật trên Hệ thống thông tin giải

quyết thủ tục hành chính và cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố và Dịch vụ công trực tuyến thành phố theo quy định.

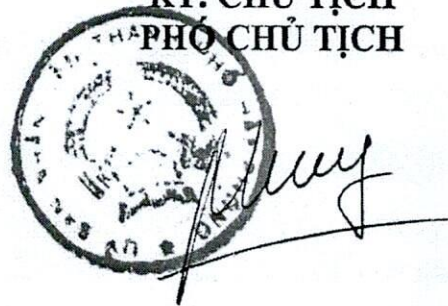
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /*AM*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP ; Bộ TC;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT, Các PCT UBND TP;
- TT Báo chí và Truyền Thông TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng KSTTHC, VX;
- Công TTĐTTP;
- Lưu: VT. KSTTHC1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**
(Kèm theo Quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
1.	1.001612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	03 ngày	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Toàn trình	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 01/2021/NĐ-CP); - Nghị định số 125 /2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Nghị định số 125/2025/NĐ-CP); - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Thông tư số 85/2019/TT-BTC); - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
									ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT). - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hệ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (Thông tư số 43/2025/TT-BTC).
2.	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	03 ngày	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Toàn trình	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT. - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
3.	1.001570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã	03 ngày	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Toàn trình	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT. - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cách thức thực hiện (nộp hồ sơ và nhận kết quả)			Căn cứ pháp lý
						Trực tiếp	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến	
4.	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	03 ngày	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Toàn trình	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT. - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
5.	2.000575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	03 ngày	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	x	x	Toàn trình	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT. - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

